TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3- LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2026/HS-ST
Ngày 10 - 6 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3- LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Hồng Ngoãn.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đèo Văn Vĩnh và ông Vân Văn Kiều.

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Cẩm Vân – Thư ký, Tòa án nhân dân Khu vực 3- Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lai Châu tham gia phiên tòa: ông Lò Xuân Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3- Lai Châu, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 160/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo: **Hoàng Văn H**; Tên gọi khác: không có; sinh ngày: 01/11/1976, tại: tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: bản Nậm Xe, xã Sin Suối Hồ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Giáy; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn Ý, (đã chết) và con bà Pìn Thị C, (đã chết); Vợ: Vàng Thị Đ, sinh năm: 1974; Con: 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: không; về Nhân thân: Ngày 20/3/2023 bị cáo bị Công an huyện Phong Thổ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, số tiền 2.000.000 đồng, về hành vi trộm cắp tài sản nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự; ngày 12/5/2025 và ngày 07/6/2025, Hoàng Văn H bị Công an xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ xử phạt về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/02/2026 đến ngày 03/3/2026 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Phân trại tạm giam Phong Thổ - Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: bà Nguyễn Thị Lụa- là Luật sư, ký hợp đồng với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ, ngày 26/02/2026, do lên cơn nghiện ma túy, Hoàng Văn H đã mang theo 200.000 đồng rồi đi bộ đến khu vực bản Can Hồ, xã Sin Suối Hồ, tỉnh Lai Châu với mục đích tìm mua Heroine để sử dụng.

Đến khoảng hơn 14 giờ cùng ngày, tại bãi thả trâu thuộc bản Can Hồ, xã Sin Suối Hồ, tỉnh Lai Châu, Hoàng Văn H gặp một người phụ nữ dân tộc Mông *(không*

rõ nhân thân lai lịch). Qua trao đổi Hinh mua được 02 gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu hồng. Mua được Heroine Hinh cho vào trong một gói thuốc lào nhãn hiệu "Cống Vua - Viễn Dương" rồi cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc và đi bộ về nhà.

Đến hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi Hinh đi bộ đến đầu bản Nậm Xe, xã Sin Suối Hồ thì gặp Tổ công tác Công an xã Sin Suối Hồ đang làm nhiệm vụ phát hiện Hinh có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy, Tổ công tác yêu cầu Hinh dừng lại để kiểm tra. Phát hiện trong túi quần bên phải đang mặc của Hinh gói Heroine như mô tả ở trên. Tại đây, Hinh khai nhận đó là Heroine của Hinh tàng trữ để sử dụng. Trước sự việc nêu trên, Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Văn H về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định số 225 ngày 01/3/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1 và M2) thu giữ của Hoàng Văn H có tổng khối lượng 0,12 gam, là ma tuý; loại: *Heroine.*

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKSLC-KV3 ngày 08 tháng 5 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân khu vực 3- Lai Châu để xét xử bị cáo Hoàng Văn H, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H, phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn H, từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 26/02/2026). Về hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động tự do, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong màu trắng, bên trong là 01 gói thuốc lào nhãn hiệu Cống Vua - Viễn Dương, 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã mở, 02 mảnh nilon màu hồng là bao bì cũ, đây là vật chứng của vụ án, do không có giá trị sử dụng; đối với 0,12 gam Heroine, Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ 0,12 gam đi giám định, mẫu vật gửi giám định không hoàn lại nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; Về án phí: căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn H luôn thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng cao biên giới,

trình độ học vẫn thấp nên nhận thức pháp luật còn có phần hạn chế. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tại điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo làm nghề lao động tự do và thu nhập không ổn định, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14; về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp các tài liệu trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí với luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều là hợp pháp. Người bào chữa đã thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 73 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, hành vi của bị cáo: tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chứng cứ đã thu thập đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 26/02/2026, tại khu vực đầu bản Nậm Xe, xã Sin Suối Hồ, tỉnh Lai Châu, Hoàng Văn H đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,12 gam, mục đích để sử dụng thì bị Công an xã Sin Suối Hồ bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo Hoàng Văn H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo là

nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự trên địa bàn các xã, phường, tỉnh Lai Châu. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự, nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học để tự nguyện cai nghiện, tu chí làm ăn, phát triển kinh tế gia đình mà bị cáo lại tiếp tục đi mua ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an bắt quả tang. Bị cáo có nhân thân xấu, vào ngày 20/3/2023 bị cáo bị Công an huyện Phong Thổ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, số tiền 2.000.000 đồng, về hành vi trộm cắp tài sảnnhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự; ngày 12/5/2025 và ngày 07/6/2025, Hoàng Văn H bị Công an xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ xử phạt về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo. Như vậy, thể hiện bị cáo Hoàng Văn H có thái độ coi thường, xem nhẹ và bất chấp pháp luật, cần phải có mức hình phạt tù thật nghiêm khắc, nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo. Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Hoàng Văn H, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự với lỗi cố ý trực tiếp.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, áp dụng điều khoản cũng như hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với nhân thân của bị cáo nên được chấp nhận.

Quan điểm của người bào chữa tại phiên tòa về việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định của pháp luật, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng, miễn án phí, hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhân thân nên cần được chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo làm nghề lao động tự do và thu nhập không ổn định, gia đình bị cáo khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong màu trắng, bên trong là 01 gói thuốc lào nhãn hiệu Cống Vua - Viễn Dương, 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã mở, 02 mảnh nilon màu hồng là bao bì cũ, đây là vật chứng của vụ án, do không có giá trị sử dụng; đối với

0,12 gam Heroine, Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ 0,12 gam đi giám định, mẫu vật gửi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Hoàng Văn H là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn. Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[9] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương: thông qua vụ án này, đề nghị cấp chính quyền địa phương các xã, phường, tỉnh Lai Châu cần nâng cao tuyên truyền, giải thích cho người dân có ý thức chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tăng cường đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy và có các biện pháp giữ gìn trật tự an ninh trên địa bàn.

* Các vấn đề liên quan:

(1) Về nguồn gốc số Heroine, Hoàng Văn H khai nhận mua của người phụ nữ, dân tộc Mông, khoảng 40 tuổi, không rõ nhân thân lai lịch. Ngoài lời khai duy nhất của Hinh không có chứng cứ khác chứng minh, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

(2) Sau khi bắt quả tang Hoàng Văn H, Cơ quan điều tra kiểm tra ma túy trong nước tiểu, kết quả Hinh dương tính với Morphine. Tuy nhiên, Hinh không thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự nên Cơ quan không điều tra, xử lý Hinh về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" là đúng quy định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, đối với bị cáo.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H, phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2026.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong màu trắng, bên trong là 01 gói thuốc lào nhãn hiệu Cống Vua - Viễn Dương, 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã mở, 02 mảnh nilon màu hồng là bao bì cũ, đây là vật chứng của vụ án, do không có giá trị sử dụng.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản vào hồi 10 giờ 10 phút, ngày 18/5/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu và Phòng thi hành án dân sự khu vực 3- Lai Châu*).

4. Về án phí sơ thẩm: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND Khu vực 3- Lai Châu;
- CQCSĐT CA tỉnh Lai Châu;
- CQTHAHS CA tỉnh Lai Châu;
- Phòng THADS khu vực 3- Lai Châu;
- Phòng HSNV (PV06) CA tỉnh Lai Châu;
- Phân trại tạm giam Phong Thổ, Trại tạm giam CA tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Ngoãn